

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 185 - Sự sửa soạn để chôn xác Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 26:1-13: **Vả, Đức Chúa Jêsus đã phán những lời ấy xong rồi, thì phán cùng môn đồ rằng: Các người biết rằng còn hai ngày nữa thì đến lễ Vượt qua, và Con người sẽ bị nộp để chịu đóng đinh trên cây thập tự. Bấy giờ các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân nhóm lại trong tòa thầy cả thượng phẩm tên là Cai-phe; và bàn với nhau dùng mưu chước gì để bắt Đức Chúa Jêsus mà giết. Song họ nói rằng: Không nên làm trong ngày lễ, e trong dân chúng sanh ra điều xào xạc chẳng. Khi Đức Chúa Jêsus ở làng Bê-tha-ni, tại nhà Si-môn là người phung, có một người đàn bà cầm cái chai bằng ngọc trắng đựng dầu thơm quý giá lắm, đến gần mà đổ trên đầu Ngài đang khi ngồi ăn. Môn đồ thấy vậy, giận mà trách rằng: Sao phí của như vậy? Dầu này có thể bán được nhiều tiền và lấy mà thí cho kẻ nghèo nàn. Đức Chúa Jêsus biết điều đó, bèn phán cùng môn đồ rằng: Sao các người làm khó cho người đàn bà đó? Người đã làm việc tốt cho ta; vì các người thường có kẻ nghèo ở cùng mình, song sẽ không có ta ở cùng luôn luôn. Người đổ dầu thơm trên mình ta là để sửa soạn chôn xác ta đó. Quả thật, ta nói cùng các người, khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra, thì cũng thuật lại việc người ấy đã làm để nhớ đến người.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chuẩn bị sẵn mọi sự cho Tin-Lành của Ngài để cứu rỗi muôn dân và Ngài đã dùng ba tội tử của Ngài là sứ đồ Ma-thi-ơ, sứ đồ Giăng và Mác để ghi lại những sự giảng dạy của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, dù mỗi người đều được Đức Thánh-Linh cảm động để ghi chép lại theo ý Ngài những sự đã xảy ra theo thứ tự thời gian hoặc theo ý nghĩa của sự dạy dỗ trong chức vụ của Chúa Jêsus.

Trước hết chúng ta hãy đến với sách Tin-Lành của Mác để thấy những sự dạy dỗ của Chúa Jêsus về những sự Ngài đã sửa soạn cho chúng ta nhận được ơn cứu rỗi của Ngài.

Mác 14:1-9: **Hai ngày trước lễ Vượt Qua và lễ ăn bánh không men, các thầy tế lễ cả cùng các thầy thông giáo tìm mưu để bắt Đức Chúa Jêsus và giết đi. Vì họ nói rằng: Chẳng nên làm việc này trong ngày lễ, sợ sanh sự xôn xao trong dân chúng. Đức Chúa Jêsus ở tại làng Bê-tha-ni, trong nhà Si-môn là kẻ phung. Ngài đang ngồi bàn ăn, có một người đàn bà vào, đem một cái bình bằng ngọc, đựng đầy dầu cam tòng thật rất quý giá, đập bể ra mà đổ dầu thơm trên đầu Đức Chúa Jêsus. Có vài người nổi giận nói cùng nhau rằng: Sao xài phí dầu thơm ấy như vậy? Vì có thể bán dầu đó được hơn ba trăm đơ-ni-ê, mà bố thí cho kẻ khó khăn. Vậy, họ oán trách người. Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để mặc người; sao các người làm rầy người mà chi? Người đã làm một việc tốt cho ta. Vì các người hằng có kẻ khó khăn ở cùng mình, khi nào muốn làm phước cho họ cũng được; nhưng các người chẳng có ta ở luôn với đâu. Người đã làm điều mình có thể làm được, đã xức xác cho ta trước để chôn. Quả thật, ta nói cùng các người, trong khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra, việc người đã làm cũng sẽ được nhắc lại để nhớ đến người.**

Bây giờ chúng ta cũng hãy đến với sách Tin-Lành của sứ đồ Giăng, là người đã ghi chép lại theo đúng trình tự thời gian chức vụ của Chúa Jêsus và sự kiện đã xảy ra liên quan đến những sự mà sứ đồ Ma-thi-ơ đã chép trong bài chúng ta học hôm nay.

Giăng 12:1-8: **Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Đức Chúa Jêsus đến thành Bê-tha-ni, nơi La-xa-rô ở, là người Ngài đã khiến sống lại từ kẻ chết. Người ta đãi tiệc Ngài tại đó, và Ma-thê hầu hạ; La-xa-rô là một người trong đám ngồi đồng bàn với Ngài. Bấy giờ, Ma-ri lấy một cân dầu cam tòng hương thật, rất quý giá, xức chân Đức Chúa Jêsus, và lấy tóc mình mà lau; cả nhà thơm nức mùi dầu đó. Nhưng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là một môn đồ về sau phản Ngài, nói rằng: Sao không bán dầu thơm đó lấy ba trăm đơ-ni-ê để bố thí cho kẻ nghèo? Người nói vậy, chẳng phải lo cho kẻ nghèo đâu, song vì người vốn là tay trộm cắp, và giữ túi bạc, trộm lấy của người ta để ở trong. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy để mặc người, người đã để dành dầu thơm này cho ngày chôn xác ta. Vì các người thường có kẻ nghèo ở với mình, còn ta, các người không có ta luôn luôn.**

Trong Kinh-Thánh phần Tân-ước có bảy người mang tên Ma-ri và nguyên bản không chép là Ma-ri như bản tiếng Việt, nhưng chép là Μαρία-Maria, số 3137 theo cách gọi trong tiếng Hy-lạp (Greek) và chữ Maria này ra từ gốc của tiếng Hê-bơ-rơ là מִרְיָם-Miryam, số 4813, có nghĩa là **nổi loạn, chống đối, cay đắng**.

Trong ngày La-xa-rô, anh của Ma-thê và Ma-ri bị đau nặng, họ đã báo tin cho Đức Chúa Jêsus biết, nhưng Chúa Jêsus đã không đến với họ như điều họ đã mong muốn, vì thế cho nên sau khi La-xa-rô chết, lúc Chúa

Jêsus cùng các môn đồ của Ngài trở lại, thì cả Ma-thê và Ma-ri đều đã tỏ ra sự cay đắng với Chúa Jêsus:

Giăng 11:17-32: **Khi Đức Chúa Jêsus đến nơi, thấy đã chôn La-xa-rô trong mộ bốn ngày rồi. Vả, thành Bê-tha-ni cách thành Giê-ru-sa-lem chỉ độ mười lăm ếch-ta-đơ (khoảng 3 ki-lô-mét). Có nhiều người Giu-đa đã đến đó đặng yên ủi Ma-thê và Ma-ri về sự anh chết. Lúc Ma-thê nghe Đức Chúa Jêsus đến, thì đi đón Ngài; nhưng Ma-ri thì ngồi tại nhà. Ma-thê thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa có đây, thì anh tôi không chết; mà bây giờ tôi cùng biết mọi điều Ngài sẽ xin Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời ắt ban cho. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Anh người sẽ sống lại. Ma-thê thưa rằng: Tôi vẫn biết rằng đến sự sống lại ngày cuối cùng, anh tôi sẽ sống lại. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng? Người thưa rằng: Lạy Chúa, phải, tôi tin Chúa là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời, là Đấng phải đến thế gian. Người nói xong, liền về, lên kêu em là Ma-ri, mà rằng: Thầy ở đằng kia, đang gọi em lại. Ma-ri vừa nghe mấy lời, vội vàng đứng dậy đến cùng Ngài. Vả, Đức Chúa Jêsus chưa vào trong làng, nhưng còn đứng nơi Ma-thê đến đón Ngài. Khi những người Giu-đa đang ở trong nhà với Ma-ri và yên ủi người, thấy người đứng dậy đi ra vội vã như vậy, thì theo sau, vì nghĩ rằng người đến mộ đặng khóc. Nhưng Ma-ri, lúc đã tới nơi Đức Chúa Jêsus đứng, vừa thấy Ngài, thì sấp mình xuống chân Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, nếu có Chúa đây, thì anh tôi không chết!**

Ma-ri này được gọi là Ma-ri ở Bê-tha-ni (để phân biệt với những người mang tên là Ma-ri khác được chép trong Kinh-Thánh phần Tân-ước).

Phần nhiều người tin Chúa có sự suy nghĩ rằng, một khi họ đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì họ sẽ luôn nhận được sự giúp đỡ, sự che chở, sự bênh vực và sự ban phước của Ngài và bất kỳ điều gì họ cần Chúa Jêsus giúp đỡ thì Ngài sẽ làm ngay cho họ, thế nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã từng phán dạy tuyển dân của Ngài phải có sự hiểu biết đúng về ý tưởng của Ngài.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống rỗng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gổ; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, Ngài ra từ trong lòng của Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài cho loài người chúng ta, ấy là để chúng ta sẽ nhờ Con một của Đức Chúa Trời mà được cứu rỗi, điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta tiếp nhận Con một của Ngài vào trong lòng mình, như tiếp nhận cây của sự sống lại và sự sống đời đời vào trong vườn của mình vậy, hầu cho nhờ quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Con một của Đức Chúa Trời mà tâm linh của loài người chúng ta được sự sống lại và được sự sống đời đời nơi Đức Chúa Trời.

Khi Chúa Jêsus thấy Ma-thê và Ma-ri cay đắng về sự chậm trở lại của Ngài, thì Ngài đã phán với họ rằng: **“Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?”** (Giăng 11:25-26)

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này là để ban chính Ngài cho những người nào tin đến Danh Ngài, nhưng rất nhiều người tin Chúa đã không có sự hiểu biết về Danh Đức Chúa Jêsus Christ, mà họ chỉ nghĩ đến Ngài là Con kế tự Đức Chúa Trời mà thôi, vì thế cho nên khi họ trình dâng mọi nhu cầu của mình lên Đức Chúa Jêsus, họ không trông cậy Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà họ trông cậy vào quyền kế tự của Đức Chúa Jêsus Christ ở trước mặt Đức Chúa Cha và như vậy, họ đã hành động vô tín giống như những người thuộc về Vatican, hay còn gọi là Công Giáo vậy, nghĩa là họ nhờ cậy thần tượng Ma-ri-a để thông qua nhân vật này và họ được nhờ cậy Đức Chúa Jêsus!

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một Đức Chúa Trời và Danh Ngài còn có nghĩa là **uy quyền, bền tánh, sự tôn trọng** và ý nghĩa trọn vẹn của Danh Chúa Jêsus là **“Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc”**. Hay nói một cách trọn vẹn là Lời của Đức Chúa Trời làm chứng về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Cứu Chuộc nhân loại

và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời Cứu Chuộc nhân loại bằng Lời không bao giờ thay đổi của Ngài, vì Lời Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời ở trước muôn vật và loài người cho đến muôn đời.

Vì A-đam đã không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời nên người đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và vì tội lỗi đó mà người phải chết. Vì cố tội lỗi của A-đam đó mà sự chết đã trải trên hết thảy mọi người, dù không phải mọi người đều đã phạm tội giống như A-đam đã phạm và như vậy, loài người ra từ A-đam đều là nạn nhân của A-đam. Đức Chúa Trời đã ban cho loài người ra từ A-đam đó một cơ hội, đó là đang khi người ta ngồi trong bóng của sự chết được nghe tiếng của Đức Chúa Trời kêu gọi, mà ra khỏi mồ mả, tức là sự vùng dậy từ trong đám người chết để được sự sáng của Đức Chúa Jêsus Christ chiếu sáng mình mà được sự sống lại và sự sống đời đời nơi Đức Chúa Tr ời.

Ngay từ lúc ban đầu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chuẩn bị cho sự cứu rỗi loài người, vì Ngài biết sự cuối cùng ngay từ lúc ban đầu và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, là dòng dõi không bao giờ phải bội Ngài, như bề lũ Lucifer đã làm và bọn chúng đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng và đến kỳ đã định, chúng sẽ bị huỷ diệt đời đời.

Kế hoạch của Đức Chúa Trời dành cho loài người mà Ngài đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài và được sống trong vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời trên trái đất này, đó là: **trồng vườn và giữ vườn.**

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 15 như sau: ¹⁵And the LORD ^{H3068} God ^{H430} took ^{H3947} the man ^{H120}, and put ^{H3240} him into the garden ^{H1588} of Eden ^{H5731} to dress ^{H5647} it and to keep ^{H8104} it.

Chữ **trồng** chép trong câu 15 trên, đó là chữ עָבַד - abad, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm việc, phục vụ, phụng sự, đáp ứng, hầu việc, trung thành với, thờ phượng, tôn trọng, mặc lấy cho mình;*

Chữ **giữ** được chép trong câu 15 trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *canh giữ, tuân theo, canh chừng không để cho bị thiếu hụt hay hư hao, quan sát, theo dõi, chú ý, tôn trọng, duy trì, bảo quản, tán dương, ca tụng;*

Chữ **vườn** được chép trong câu 15 trên, đó là chữ גַּן - gan, số 1588 ra từ chữ גָּן - ganan, số 1598 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vườn, đất có hàng rào vây quanh, được rào lại, tài liệu gửi kèm, để che chở, để phòng thủ, để bảo vệ, luật sư bào chữa, sự biện hộ, sự bào chữa cho, chỗ ẩn náu, sự che phủ, sự bao bọc, sự bao vây;*

Theo ý nghĩa của văn tự thì trách nhiệm và mục đích sống của loài người (A-đam) đó là quản trị xác thịt bằng bụi đất của mình, được ăn các thứ cây trong vườn, ngoại trừ cây biết điều thiện và điều ác, trồng vườn và giữ vườn, nghĩa là ăn trái các thứ cây trong vườn Ê-đen đó và gieo trồng lại các hạt của trái mà loài người đã ăn, duy trì, bảo quản vườn Ê-đen đó để duy trì sự sống của mình cùng muôn vật sống trên đất này.

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, công việc trồng và giữ vườn đã được tỏ ra qua chức vụ của thầy tế lễ A-rôn và các con trai của người trải các đời, đó là:

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bằng chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: Vả, nầy là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời

các người đã phán dặn ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ được sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trời dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, dâng ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dặn vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đặc biệt quan tâm đến việc tuyển dân của Ngài phải ý thức được tầm quan trọng của việc gìn giữ, vâng phục và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, nghĩa là những người thuộc về Chúa phải nhận biết rằng, để có thể nhờ cậy được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khiến cho tâm linh của người ta được sự sống lại đó, không chỉ đơn giản là thuộc lòng luật pháp của Đức Chúa Trời như những người Pha-ri-si đã làm, cũng không phải như nhà nông trồng cái cây xuống đất cho nó không chết là được, nhưng là phải làm sao cho cây đó được sanh bông trái mà cung cấp dinh dưỡng cho sự sống của người trồng các cây đó, cũng như người tin Chúa phải được hưởng quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời của Đức Chúa Trời, là Lời được trồng, được gìn giữ, được bảo quản, được chăm sóc kỹ lưỡng trong lòng của mình, có như vậy thì bông trái của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời của Đức Chúa Trời mới sanh trái cho người nào gìn giữ nó và chăm sóc nó.

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán gì về công việc của Ngài đã làm, hầu cho cho cây của sự sống đời đời sẽ được trồng vào trong lòng của những người mà Ngài yêu mến.

Ê-sai 5:1-30: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không

làm cho nó chẳng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gốc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà này, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà này, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời này: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hạt giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm dậy tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khui; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình. Bấy giờ những chiên con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ mình, người ngụ cư sẽ ăn ruộng hoang của kẻ giàu. Khốn thay cho kẻ lấy sự dối trá làm dây kéo sự gian ác theo sau, và như dùng đôi xe kéo tội lỗi; họ nói: Xin vội vã kíp làm nên công việc Ngài, hầu cho chúng tôi thấy! Nguyên xin mưu của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên hãy lại gần, hãy tới đến, cho chúng tôi được biết! Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay. Khốn thay cho kẻ chính mắt mình coi mình là khôn ngoan, tự mình xét đoán mình là thông sáng! Khốn thay cho kẻ mạnh uống rượu, có sức lực đáng pha các thức uống hay say; vì hồi lộ mà xưng kẻ có tội là công bình, và cướp lấy sự công bình của người nghĩa! Vậy nên, như lửa đốt gốc rễ và rơm cháy thiêu trong ngọn lửa thể nào, thì rễ họ cũng mục nát và hoa họ cũng bay đi như bụi đất thể ấy; vì họ đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va vạn quân, và khinh lời của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên. Nhân đó, cơn thanh nộ của Đức Giê-hô-va phùng lên nghịch cùng dân Ngài. Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi non đều rung động: xác chết chúng nó như phân ngang ngửa giữa đường. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra. Ngài dựng cờ lên hướng về các dân tộc ở xa cách, và xuyết mà gọi họ từ nơi đầu cùng đất; và này, họ lật đật chạy đến, kíp và mau. Trong đám họ không một người nào mỏi mệt, chẳng ai vấp vấp, chẳng ai ngủ gật hoặc ngủ mê; không ai có dây lưng tháo ra hoặc dây giày đứt. Tên của họ đã nhon, cung đã giương; vó ngựa cứng dường đá, bánh xe như gió lốc. Tiếng gầm khác nào sư tử cái; rống như sư tử con; chúng nó sẽ rống và bắt mỗi đem đi, không ai cứu được. Trong ngày đó, sẽ có tiếng gầm nghịch cùng nó khác nào tiếng sóng biển âm âm; nếu người ta nó vào xứ, chỉ thấy tối tăm và khốn nạn: sự sáng sẽ bị che tối bởi các chòm mây.

Khi chúng ta suy gẫm các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và những lời khiển trách của Ngài đối với chức vụ của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên nói riêng và những người mang danh là người hầu việc trong Giao-ước Mới nói chung, là người ta đã vô tình coi thường giá trị thánh khiết của Lời Đức Chúa Trời và người ta đã không nhận biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống chứ không phải như lời của loài người xác thịt hay chết. Bất kỳ một ý tưởng bất khiết nào len lỏi ở trong lòng của những người mang danh chức là người hầu việc Chúa, thì chính những sự ô-úế đó sẽ hãm ép quyền năng của Lời Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời sẽ không cho kẻ đó được hưởng quyền kế tự Lời của Ngài, nghĩa là Đức Chúa Trời sẽ không tỏ cho những người như vậy được biết những sự có trong Lời của Ngài.

Đức Chúa Jêsu đã phán: **Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.** (Giăng 14:21)

Đức Giê-hô-va đã quở trách các thầy tế lễ và các tiên tri giả trong dân Y-sơ-ra-ên, cũng như những người mang danh chức là người rao giảng Tin-Lành trong thời kỳ sau rốt này, là những người đã lấy Danh Chúa mà làm thương mại, giảng dạy theo ý riêng mình để tìm kiếm danh vọng hư không và hưởng sự vinh hiển đến từ loài người xác thịt, thay vì tôn cao Lời Đức Chúa Trời và dâng sự vinh hiển cho Danh Chúa.

Ê-xê-chi-ên 13:1-23: Có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, là những kẻ đang nói tiên tri, và hãy bảo cho những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình rằng: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những tiên tri đại dốt, theo thần riêng mình, mà chưa từng thấy gì cả. Hỡi Y-sơ-ra-ên, các tiên tri ngươi cũng như những con cáo trong chốn hoang vu! Các ngươi chưa lên nơi phá tan, và không xây tường cho nhà Y-sơ-ra-ên, đứng vững trong cơn chiến trận nơi ngày Đức Giê-hô-va. Chúng nó đã thấy sự phỉnh phờ, và sự bói khoa giả dối. Chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va phán, (song Đức Giê-hô-va đã không sai chúng nó), và chúng nó khiến người ta mong cho lời mình được ứng nghiệm. Khi ta chưa từng phán, mà các ngươi nói rằng: Đức Giê-hô-va có phán, vậy các ngươi há chẳng thấy sự hiện thấy phỉnh phờ và nói sự bói khoa giả dối, hay sao? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va có phán như vậy: Vì các ngươi nói những lời giả dối, thấy những sự phỉnh phờ, nầy, ta nghịch cùng các ngươi, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Tay ta sẽ nghịch cùng những tiên tri thấy sự hiện thấy phỉnh phờ, bói những sự giả dối. Chúng nó sẽ không dự vào hội bàn dân ta nữa, không được ghi vào sổ nhà Y-sơ-ra-ên nữa, và không vào trong đất của Y-sơ-ra-ên; các ngươi sẽ biết ta là Chúa Giê-hô-va. Thật vậy, bởi chúng nó lừa dối dân ta mà rằng: Bình an; mà chẳng có bình an chi hết. Khi có ai xây tường, nầy, chúng nó trét vôi chưa sùi bọt lên! Hãy nói cùng những kẻ trét vôi chưa sùi bọt rằng tường ấy sẽ xiêu đổ. Mưa to sẽ xảy đến. Hỡi mưa đá lớn, bay sẽ sa xuống; và gió bão sẽ xé rách nó. Nầy, khi tường sụp xuống, người ta há chẳng nói cùng các ngươi rằng: Chớ nào vôi mà các ngươi đã trét trên tường ở đâu? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ nhân giận khiến gió bão xé rách nó; ta sẽ nhân cơn thịnh nộ sai mưa dầm đến, và nhân sự tức giận sai mưa đá lớn phá diệt nó. Cũng vậy, ta sẽ dỡ cái tường mà các ngươi đã trét vôi chưa sùi bọt, xô nó suốt đất, đến nỗi chân nền bày ra. Tường sẽ đổ, các ngươi sẽ bị diệt giữa nó, và biết rằng ta là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ làm trọn cơn giận nghịch cùng tường và kẻ trét vôi chưa sùi bọt như vậy; và ta sẽ nói cùng các ngươi rằng: Tường chẳng còn nữa, kẻ trét vôi cũng vậy; tức là các tiên tri của Y-sơ-ra-ên nói tiên tri về Giê-ru-sa-lem, xem sự hiện thấy bình an cho thành ấy, mà không có bình an, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Hỡi con người, ngươi khá xây mặt nghịch cùng các con gái của dân ngươi, là những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình; và ngươi khá nói tiên tri nghịch cùng chúng nó. Bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những đàn bà vì mọi cùi tay may gối, và y theo tâm thước mà làm khăn cho đầu, để săn linh hồn. Ừa, kìa! các ngươi muốn săn linh hồn dân ta, và giữ linh hồn nó để làm lợi cho mình hay sao? Các ngươi vì mấy nhấm mạch nha, mấy miếng bánh mà làm nhục ta giữa dân ta, các ngươi nói dối dân ta, là kẻ nghe lời dối trá các ngươi, để mà giết những kẻ không đáng chết, cho sống những kẻ không đáng sống. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta ghét những cái gối của các ngươi, vì bởi đó các ngươi săn linh hồn như đánh bẫy chim; ta sẽ xé ra khỏi cánh tay các ngươi, và thả linh hồn mà các ngươi đã săn, như chim bay đi. Ta cũng sẽ xé khăn các ngươi, cứu dân ta ra khỏi tay các ngươi, chúng nó sẽ không ở trong tay các ngươi để bị săn nữa; bấy giờ các ngươi sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Vì các ngươi lấy sự dối trá làm buồn lòng kẻ công bình mà ta chưa từng làm cho lo phiền, và các ngươi làm mạnh tay kẻ dữ dằn nó không xây bỏ đường xấu mình để được sống, vì cố đó, các ngươi sẽ không thấy sự hiện thấy thịnh phờ, và không bói khoa nữa. Ta sẽ cứu dân ta thoát khỏi tay các ngươi, và các ngươi sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Lời Đức Chúa Trời được ban cho loài người chính là một con đường thánh dành cho những người được chuộc bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và những người đó sẽ đi trên đường đó để trở về với Đức Chúa Trời hằng sống, điều đó nghĩa là những người đi trên con đường thánh này thì trong tư tưởng của họ, trong lòng của họ phải nhờ cậy quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được nên thánh cho Đức Giê-hô-va.

Ê-sai 35:4-10: Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây nầy, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rõ tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó,

dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.

Chức vụ của những người giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho loài người, là phải dạy cho người tin Chúa nhận biết trách nhiệm của mình là: “Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thể cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy danh Ngài mà thể. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng.” (Phục truyền luật lệ ký 6:5-12)

Trách nhiệm của những người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời là phải làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Đấng Cứu Chuộc loài người, là làm chứng về con đường cứu rỗi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và chính Đức Chúa Jêsus Christ là con đường đó và những người muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình sẽ phải đi trên con đường này, nghĩa là người ta phải bước qua xác Đức Chúa Jêsus Christ và chính Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng bảo lãnh cho những người nào xứng đáng được bước qua xác Ngài, còn đối với những người vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những người đó bị coi là giày đạp xác Chúa và những người đó sẽ không được cứu rỗi.

Hê-bơ-rơ 10:1-31: Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cạy tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, Nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nay tôi đến-Trong sách có chép về tôi-Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hi sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây nay, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặt lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả. Phàm thấy tế lễ mỗi ngày đứng hầu việc và năng dâng của lễ đồng một thức, là của lễ không bao giờ cất tội lỗi được, còn như Đấng này, đã vì tội lỗi dâng chỉ một của lễ, rồi ngồi đời đời bên hữu Đức Chúa Trời, từ rày về sau đang đợi những kẻ thù nghịch Ngài bị để làm bệ dưới chân Ngài vậy. Vì nhờ dâng chỉ một của lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn vẹn đời đời. Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: Chúa phán: Đây là giao ước ta lập với chúng nó Sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi lẽ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng

chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lễ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. **Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!**

Chức vụ làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ là chức vụ nhắc lại và làm cho người ta nhớ lại từng chi tiết và vâng phục các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus đã phán dạy, nghĩa là mọi người tin Chúa phải học theo Đức Chúa Jêsus Christ, mang lấy ách của Ngài và làm theo Ngài. Muốn học theo và làm theo Chúa Jêsus thì người tin Chúa phải tự bỏ mình đi, liêu mình vác thập tự giá mình mà theo Chúa mà muốn làm được công việc này, người ta phải trả giá cho nhận được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Châm ngôn 2:1-22: **Hỡi con, nếu con tiếp nhận lời ta, dành giữ mạng lệnh ta nơi lòng con, để lắng tai nghe sự khôn ngoan, và chuyên lòng con về sự thông sáng; Phải nếu con kêu cầu sự phân biện, và cất tiếng lên cầu xin sự thông sáng, nếu con tìm nó như tiền bạc, và kiếm nó như bửu vật ẩn bí, bấy giờ con sẽ hiểu biết sự kính sợ Đức Giê-hô-va, và tìm được điều tri thức của Đức Chúa Trời. Vì Đức Giê-hô-va ban cho sự khôn ngoan; từ miệng Ngài ra điều tri thức và thông sáng. Ngài dành ơn cứu rỗi cho người ngay thẳng; Ngài là thuẫn đỡ của người làm theo sự đoan chánh, phù hộ các lối của người công bình, và giữ gìn đường của thánh đồ Ngài. Bấy giờ con sẽ hiểu biết sự công bình, sự lý đoán, sự chánh trực, và các nẻo lành. Vì sự khôn ngoan sẽ vào trong lòng con, và linh hồn con sẽ lấy sự hiểu biết làm vui thích. Sự dễ dặt sẽ coi sóc con, sự thông sáng sẽ gìn giữ con, để cứu con khỏi đường dữ, khỏi kẻ nói việc gian tà, và khỏi kẻ bỏ đường ngay thẳng, mà đi theo các lối tối tăm; Là người vui dạ làm dữ, ưa thích sự gian tà của kẻ ác; Chúng nó cong vạy trong đường lối mình, và lầm lạc trong các nẻo mình; Lại sự khôn ngoan sẽ cứu con khỏi dâm phụ, là người đàn bà lạ nói lời dục nịnh; Nàng lìa bỏ bạn của buổi đang thì, và quên sự giao ước của Đức Chúa Trời mình; Vì nhà nó xiêu qua sự chết, và con đường nó dẫn đến chốn kẻ thác; Chẳng ai đi đến nàng mà trở về, hoặc được tới các lối sự sống; Sự khôn ngoan sẽ khiến con đi trong đường người thiện, và gìn giữ các lối của kẻ công bình. Vì người ngay thẳng sẽ được ở trên đất, và người trọn vẹn sẽ còn ở đó luôn luôn. Nhưng kẻ gian ác sẽ bị truất khỏi đất, và kẻ bất trung sẽ bị nhổ rút khỏi đó.**

Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Đức Chúa Trời đã đến thăm viếng dân Ngài, thế nhưng dân Ngài đã không nhận biết Ngài, ấy là vì những người mang danh là người dạy luật pháp của Đức Chúa Trời đã để cho những sự gian ác cai trị lòng họ, khiến họ không được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời. Nếu những người giữ chức giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời mà không được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời thì làm thế nào dân sự của Đức Chúa Trời lại có thể nhận biết được Lời Đức Chúa Trời?

Trong những ngày sau rốt này cũng vậy, người ta đã không rao giảng Luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa như họ đáng phải làm như Đức Chúa Jêsus đã phán dạy, mà nếu người ta không giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa thì những người tin Chúa sẽ không nhận biết con đường của sự cứu rỗi và người ta không thể đến được với Đấng Christ, là Đấng cứu chuộc nhân loại, vì Lời Chúa đã chép rõ rằng:

Ga-la-ti 3:11-24: **Vả lại chẳng hề có ai cậy luật pháp mà được xưng công bình trước mặt Đức Chúa Trời, điều đó là rõ ràng lắm, vì người công bình sẽ sống bởi đức tin. Vả, luật pháp vốn không phải đồng một thứ với đức tin, nhưng luật pháp có chép rằng: Người nào vâng giữ các điều răn thì sẽ nhờ đó mà sống. Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ, hầu cho phước lành ban cho Áp-ra-ham nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được rải khắp trên dân ngoại, lại hầu cho chúng ta cậy đức tin mà nhận lãnh Đức Thánh Linh đã hứa cho. Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Vả, các lời hứa đã được phán**

cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người. không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì có những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Vả, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo dạy dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.

Rô-ma 3:19-31: Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.

Ngày nay trong các tổ chức gọi là Hội-Thánh Tin-Lành với nhiều tên gọi khác nhau, nhưng nếu chúng ta nghe những nội dung các lời mà người ta giảng tại các nơi đó, thì không phải là Tin-Lành, vì nếu quả thật là Tin-Lành thì người ta sẽ thấy quyền phép của Đức Chúa Trời được tỏ ra để đem lại sự giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo vệ, duy trì và làm cho vững mạnh những kẻ tin đến danh Đức Chúa Jêsus Christ và tôm linh của những người tin Chúa trong những nơi đó phải được tái sinh và người ta sẽ thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật, chứ không phải là làm công việc của thủ tục tôn giáo.

Thay vào các tiêu chuẩn trên phải có tại những nơi thuộc về Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người ta lại giảng những sự mà xác thịt của những người mang danh là người tin Chúa muốn nghe, muốn được hưởng, đó là người ta thích nghe nói về những sự phước hạnh, những sự chữa lành, những sự giải cứu mà họ nghĩ rằng họ sẽ nhận được từ nơi những người đứng giảng đó và người ta nghiện những thứ men đó và quên đi tất cả các Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, liên quan đến tiêu chuẩn thánh khiết và công bình mà những người tin Chúa phải có và được nên người mới theo ảnh tượng của Đấng đã tạo nên mình cùng những sự báo trả công bình của Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người trên đất này.

Xuất Ê-díp-tô ký 15:26: **Ngài phán rằng:** Nếu người chăm chỉ nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, làm sự ngay thẳng trước mặt Ngài, lắng tai nghe các điều răn và giữ mọi luật lệ Ngài, thì ta chẳng giáng cho người một trong các bệnh nào mà ta đã giáng cho xứ Ê-díp-tô; vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng chữa bệnh cho người.

Ê-sai 1:2-31: Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta. Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các người sao còn cứ bạn nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rất những vết thương, vết sưng cùng lẫn mồi, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tán. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Ví bằng Đức Giê-hô-va vạn quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-đôm và như thành Gô-mô-rơ vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vãn của lễ các người nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt ta, ai khiến các người giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trắng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trắng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rườn rã, ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đỡ kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bình vực lễ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán. Ôi! thành trung nghĩa đã hóa ra kỳ nữ, nó vốn đầy sự chánh trực, và sự công bình ở trong nó, mà bây giờ đầy những kẻ giết người! Bạc người biến thành cặn, rượu người pha lộn nước. Các quan trưởng của dân người là đồ phản nghịch, làm bạn với kẻ trộm, mỗi người trong chúng đều ưa của hối lộ, đeo đuổi theo tài lợi; chẳng làm công bình cho kẻ mồ côi, vụ kiện của người góa bụa chẳng đến cùng chúng nó. Vậy nên, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng Quyền năng của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ô! ta sẽ được thỏa lòng về kẻ đối địch ta, và báo trả kẻ thù ta! Ta sẽ lại tra tay trên người, làm ta sạch hết cặn người, và bỏ hết chất pha của người. Ta sẽ lập lại các quan xét của người như ngày trước, các mưu sĩ của người như lúc đầu. Rồi sau người ta sẽ xưng người là thành công bình, là ấp trung nghĩa. Si-ôn sẽ được chuộc bởi sự chánh trực, còn kẻ nào trở lại đó thì được chuộc bởi sự công bình. Song những kẻ bạn nghịch và mắc tội sẽ cùng bị hủy diệt, còn kẻ bỏ Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt vong. Vậy các người sẽ hổ thẹn vì những cây thông mình ưa; mắc cỡ vì những vườn mình đã chọn. Vì các người sẽ giống như cây thông khô lá, như vườn không nước. Người mạnh sẽ như bã gai, việc làm của nó như đóm lửa; cả hai sẽ cùng nhau cháy, chẳng có ai giúp tắt.

Rất nhiều người mang danh chức là người giảng Tin-Lành đã tận dụng cơ hội giảng về sự chữa lành, nói về ân điển cứu rỗi và tình yêu thương của Đức Chúa Trời và những người đó kêu gọi người ta lấy đức tin mình mà nhận lấy sự chữa lành của Đức Thánh-Linh, nhưng họ lại bỏ qua các nền bền vững của Đức Chúa Tr ời mà chính Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm cho các nền đó được vững lập.

Ma-thi-ơ 5:17-26: Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trở hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng. Các người có nghe lời phán cho người xưa rằng: Người chớ giết ai; và rằng: Hễ ai giết người thì đáng bị tòa án xử đoán. Song ta phán cho các người: Hễ ai giận anh em mình thì đáng bị tòa án xử đoán; ai

mắng anh em mình rằng: Ra-ca, thì đáng bị tòa công luận xử đoán; ai mắng anh em mình là đồ điên, thì đáng bị lửa địa ngục hành phạt. Ấy vậy, nếu khi nào người đem dâng của lễ nơi bàn thờ, mà nhớ lại anh em có điều gì nghịch cùng mình, thì hãy để của lễ trước bàn thờ, trở về giảng hòa với anh em trước đã; rồi hãy đến dâng của lễ. Khi người đi đường với kẻ nghịch mình, phải lập tức hòa với họ, kéo họ nộp người cho quan án, quan án giao người cho thầy đội, mà người phải ở tù. Quả thật, ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

Giăng 5:5-14: Nơi đó, có một người bị bệnh đã được ba mươi tám năm. Đức Chúa Jêsus thấy người nằm, biết rằng đau đã lâu ngày, thì phán: Người có muốn lành chăng? Người bệnh thưa rằng: Lạy Chúa, tôi chẳng có ai để quăng tôi xuống ao trong khi nước động; lúc tôi đi đến, thì kẻ khác đã xuống ao trước tôi rồi. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đứng dậy, vác giường người và đi. Tức thì người ấy được lành, vác giường mình và đi. Và, bấy giờ là ngày Sa-bát. Các người Giu-đa bèn nói với kẻ được chữa lành rằng: Nay là ngày Sa-bát, người không phép mang giường mình đi. Người trả lời rằng: Chính người đã chữa tôi được lành biểu tôi rằng: Hãy vác giường người và đi. Họ hỏi rằng: Người đã biểu người: Hãy vác giường và đi, là ai? Nhưng người đã được chữa lành không biết là ai: vì Đức Chúa Jêsus đã lẩn trong đám đông tại chỗ đó. Sau lại, Đức Chúa Jêsus gặp người đó trong đền thờ, bèn phán rằng: Kia, người đã lành rồi, đừng phạm tội nữa, e có sự gì càng xấu xa xảy đến cho người chẳng.

Đức Chúa Jêsus Christ có quyền tha tội cho người ta ngay cả khi người đó không biết ăn năn tội lỗi, điều đó có nghĩa là người đó đã Chúa Jêsus tha tội cho và khiến người được chữa lành, thế nhưng nếu người đó tái phạm tội thì sự báo trả của Luật pháp Đức Chúa Trời sẽ giáng tai vạ trên người đó, vì Đức Chúa Trời công bình sẽ báo trả sự gian ác của người ta theo luật công bình của Ngài, không có sự miễn trừ ai cả.

Rất nhiều người mang danh là người giảng Tin-Lành đã lạm dụng ý nghĩa của chữ **ân điển** để kêu gọi người tin Chúa đến để nhận lãnh sự giải cứu, sự chữa lành và sự phước hạnh từ chức vụ của họ, mà họ không biết rằng, người ta đã không thể nhận được ân điển như họ đã tưởng.

Ân điển là gì?

Chữ **ân điển** được chép trong Kinh-Thánh Tân-ước đó là chữ **χάρις** - **charis**, số 5485 ra từ chữ **χαίρω** - **chairō**, số 5463 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự nhân từ, lòng khoan dung thuộc linh thánh của Đức Chúa Trời được ban xuống và ảnh hưởng trên tâm lòng những người vốn không xứng đáng được những sự đó, nhưng nhờ có sự bảo lãnh (của Đức Chúa Jêsus Christ) mà những người đó nhận được những sự ban cho này, nhờ đó mà người ấy được chấp nhận, được quý mến, được thương xót, được ban ơn, được lợi ích, được phúc lợi ở trước mặt Đức Chúa Trời.*

Lễ thật về ân điển này đã được chép trong sách Gióp đoạn 33:14-33:

“Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kia, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.”

Rô-ma 5:13-21: Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp,

thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến. Song tội lỗi chẳng phải như sự ban cho của ân điển. Vì nếu bởi tội lỗi của chỉ một người mà mọi kẻ khác đều phải chết, thì huống chi ơn của Đức Chúa Trời và sự ban cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người là Đức Chúa Jêsus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi người khác là dường nào! Lại sự ban cho này chẳng phải như việc xảy đến bởi một người phạm tội đâu: sự phán xét bởi chỉ một tội mà làm nên đoán phạt; nhưng sự ban cho của ân điển thì sau nhiều tội rồi, dẫn đến sự xưng công bình. Vả, nếu bởi tội một người mà sự chết đã cai trị bởi một người ấy, thì huống chi những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống là dường nào! Vậy, như bởi chỉ một tội mà sự đoán phạt rải khắp hết thảy mọi người thể nào, thì bởi chỉ một việc công bình mà sự xưng công bình, là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho mọi người thể ấy. Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình. Vả, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa, hầu cho tội lỗi đã cai trị làm nên sự chết thể nào, thì ân điển cũng cai trị bởi sự công bình thể ấy, đặng ban cho sự sống đời đời bởi Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Đức Thánh-Linh đã cảm động lòng Ma-ri (ở Bê-tha-ni) đem chiếc bình “*alabaster*” bằng đá đựng dầu thơm quý giá đến nơi Chúa Jêsus đang ngồi ăn tại nhà một người phung, tên là Si-môn, để xức dầu cho Ngài.

Ma-thi-ơ 26:6-13: Khi Đức Chúa Jêsus ở làng Bê-tha-ni, tại nhà Si-môn là người phung, có một người đàn bà cầm cái chai bằng ngọc trắng đựng dầu thơm quý giá lắm, đến gần mà đổ trên đầu Ngài đang khi ngồi ăn. Môn đồ thấy vậy, giận mà trách rằng: Sao phí của như vậy? Dầu này có thể bán được nhiều tiền và lấy mà thí cho kẻ nghèo nàn. Đức Chúa Jêsus biết điều đó, bèn phán cùng môn đồ rằng: Sao các ngươi làm khó cho người đàn bà đó? Người đã làm việc tốt cho ta; vì các ngươi thường có kẻ nghèo ở cùng mình, song sẽ không có ta ở cùng luôn luôn. Người đổ dầu thơm trên mình ta là để sửa soạn chôn xác ta đó. Quả thật, ta nói cùng các ngươi, khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin Lành này được giảng ra, thì cũng thuật lại việc người ấy đã làm để nhớ đến người.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 12 như sau: ¹²For in that she hath poured ^{G906} this ^{G5124} ointment ^{G3464} on ^{G1909} my body ^{G4983}, she did ^{G4160} it for my burial ^{G1779}. Có nghĩa là: *Vì trong việc đó, người đã đổ dầu thơm này trên thân thể của ta, ấy là người làm để chôn xác Ta.*

Chữ **xác** mà Chúa Jêsus đã phán trong câu 12 trên, đó là chữ **σωμα** - **soma**, số 4983 ra từ chữ **σωζω** - **sozo**, số 4982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *thân thể, để giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo vệ, duy trì, làm cho vững mạnh*;

Chữ **chôn** chép trong câu 12 trên, đó là chữ **ἐνταφιάζω** - **entaphiazō**, số 1779 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự chôn cất, sự mai táng*,

Chúng ta hãy nhớ lại khi Đức Chúa Jêsus giáng sinh, Đức Chúa Trời đã sửa soạn sẵn các bác sỹ bên Đông phương đem các lễ vật đến dâng cho Con một của Ngài.

Ma-thi-ơ 2:1-11: Khi Đức Chúa Jêsus đã sanh tại thành Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, đang đời vua Hê-rốt, có mấy thầy bác sỹ ở đông phương đến thành Giê-ru-sa-lem, mà hỏi rằng: Vua dân Giu-đa mới sanh tại đâu? Vì chúng ta đã thấy ngôi sao Ngài bên đông phương, nên đến dâng thờ lạy Ngài. Nghe tin ấy, vua Hê-rốt cùng cả thành Giê-ru-sa-lem đều bối rối. Vua bèn nhóm các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo trong dân lại mà tra hỏi rằng Đấng Christ phải sanh tại đâu. Tâu rằng: Tại Bết-lê-hem, xứ Giu-đê; vì có lời của đấng tiên tri chép như vậy: Hỡi Bết-lê-hem, đất Giu-đá! Thật người chẳng phải kém gì các thành lớn của xứ Giu-đá đâu, vì từ ngươi sẽ ra một tướng, là Đấng chăn dân Y-sơ-ra-ên, tức dân ta. Vua Hê-rốt bèn vời mấy thầy bác sỹ cách kín nhiệm, mà hỏi kỹ càng về ngôi sao đã hiện ra khi nào. Rồi vua sai mấy thầy đó đến thành Bết-lê-hem, và dặn rằng: Các ngươi hãy đi, hỏi thăm cho chắc về tích con trẻ đó; khi tìm được rồi, hãy cho ta biết, đặng ta cũng đến mà thờ lạy Ngài. Mấy thầy nghe vua phán xong, liền đi. Kìa, ngôi sao mà họ đã thấy bên đông phương, đi trước mặt cho đến chừng ngay trên chỗ con trẻ ở mới dừng lại. Mấy thầy thấy ngôi sao, mừng rỡ quá bội. Khi vào đến nhà, thấy con trẻ cùng Ma-ri, mẹ Ngài, thì sấp mình xuống mà thờ lạy Ngài; rồi bày của quý ra, dâng cho Ngài những lễ vật,

là vàng, nhũ hương, và một dược.

Các lễ vật được dâng lên cho Đức Chúa Jêsus là bằng chứng về chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho Con một Ngài được ứng nghiệm

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, Cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người Như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, Tùy theo ban Mê-ni-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 3 trên như sau: ^{H3117}Thy people ^{H2428}shall be willing ^{H5071}in the day ^{H1926}of thy power, in the beauties ^{H6944}of holiness ^{H7358}from the womb ^{H4891}of the morning: thou hast the dew ^{H2919}of thy youth ^{H3208}.

Có nghĩa là: *Dân sự của người sẽ tình nguyện đến trong ngày quyền thế của người, tỏ ra trong sự huy hoàng chói lọi thánh khiết nơi sâu thẳm của tình yêu lúc ban mai, tuổi thơ ấu của người đã được bao bọc.*

Chữ ngày quyền thế chép trong câu 3 trên, đó là chữ 𐤇𐤍𐤁 - chuwl, số 2342 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: là ngày, là kỳ, là thời đại mà các thế lực trên trời, dưới đất đều có những sự xôn xao buồn, vui mừng, sợ hãi, đau đớn, sâu thẳm, than khóc, rung động, run rẩy, nhảy múa, trốn chạy, bị thương, bị xúc phạm xảy ra.

Chữ tình nguyện chép trong câu 3 trên đó là chữ 𐤍𐤁𐤁 - nedabah, số 5071 ra từ chữ 𐤍𐤁 - nadab, số 5068 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự tình nguyện, sự tự giác, sự tự do ý chí dâng hiến, sự dâng hiến tặng vật trong sự tình nguyện.

Các bác sỹ bên Đông phương được mô tả là dân sự tình nguyện đã đem dâng lễ vật cho thầy tế lễ thượng phẩm được chỉ định bởi Vua công bình (tùy theo ban Mê-ni-xê-đéc) và các lễ vật được dâng kên cho Chúa Jêsus đó là bằng chứng về chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm cao nhất.

Lễ vật mà các bác sỹ bên Đông phương đã dâng lên cho Chúa Jêsus đó là vàng, nhũ hương, và một dược. gold ^{G5557}, and frankincense ^{G3030}, and myrrh ^{G4666}.

Vàng: Biểu tượng Thánh cho Đức Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô ký 28:36-38: Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va.

Nhũ hương (thanh nhũ hương - frankincense) Chức vụ cầu thay của thầy tế lễ thượng phẩm nơi đền tạm.

Một dược - myrrh, quyền năng làm cho chết công việc của xác thịt. (hương thơm của Đấng Christ)

Xuất Ê-díp-tô ký 30:22-33: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy góp các hương liệu tốt nhất: một dược nước năm trăm sic-lơ; hương nhục quế phân nửa số đó, tức là hai trăm rưỡi; hương xương bồ hai trăm rưỡi; quế bì năm trăm, đều theo sic-lơ nơi thánh, và một hin dầu ô-li-ve. Người hãy lấy các hương liệu đó theo phép hòa hương, chế ra một thứ dầu thơm dùng làm dầu xức thánh. Đoạn, lấy xức cho hội mạc cùng hòm bằng chứng, bàn thờ cùng các đồ phụ tùng, chân đèn cùng các đồ phụ tùng, bàn thờ xông hương, bàn thờ của lễ thiêu cùng các đồ phụ tùng, cái thùng và chân thùng. Ấy vậy, người sẽ biệt các vật này riêng ra thánh, hầu cho làm rất thánh, hễ món chi đụng đến, đều sẽ được nên thánh. Người cũng hãy xức dầu cho A-rôn cùng các con trai người, biệt họ riêng ra thánh, để làm chức tế lễ trước mặt ta. Lại hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Về phần ta, dầu này sẽ là dầu xức thánh trải qua mọi đời các người. Chớ nên đổ trên xác thịt loài người, và cũng đừng làm dầu nào khác theo phép hòa hương đó; dầu này là thánh, cũng sẽ thánh cho các người. Hễ ai chế một thứ hòa hương giống như vậy, và đem rưới trên mình người ngoại bang, sẽ bị truất khỏi vòng dân sự.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn sẵn cho Con một Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ một thân thể như sự sửa soạn hạt giống của sự sống lại và sự sống đời đời để cứu chuộc loài người một cách rất nghiêm trọng, hầu cho quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra qua hạt giống đó mà khiến cho loài người đang bị hư

mất kia mà được sự sống lại.

Đức Chúa Trời đã sắm sẵn một gái đồng trinh tên là Ma-ri thuộc dòng vua Đa-vít, là người đã hứa gả cho một người cũng thuộc dòng vua Đa-vít, tên là Giô-sép, để Con Ngài nhập thể, như sự sửa soạn một chỗ cho hạt giống của sự cứu chuộc được gieo vào trong sự được tôn kính, vui mừng với tấm lòng tình nguyện.

Lu-ca 1:26-38: Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cóp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kia, Ê-li-sa-bét, bà con người, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.

Trước khi hạt giống được gieo xuống ruộng, người nhà nông phải chuẩn bị những sự tốt nhất bảo đảm cho hạt giống đó được nảy mầm cách an toàn, đó là sự chọn lựa, bảo quản hạt giống đó khỏi những sự gây hại như nấm, mốc, vi khuẩn, sâu bọ, mối mọt, nhiệt độ, môi trường gìn giữ hạt giống và cuối cùng là nơi mà hạt giống đó sẽ được gieo xuống, hầu cho hạt giống đó sẽ nảy mầm và sanh ra thế hệ mới cho mình.

Giăng 12:23-26: Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Giờ đã đến, khi Con người sẽ được vinh hiển. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời. Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quý người.

Thân thể xác thịt của người ta là mục tiêu để Lời của Đức Chúa Trời được gieo vào, hầu cho quyền phép của sự sống lại trong Lời Đức Chúa Trời sẽ khai phóng quyền năng để cứu chuộc thân thể đó ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, hầu cho tâm linh của người đó được cứu chuộc khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực hành động trong thân thể hay chết của loài người xác thịt.

Thân thể của người ta được ví là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà Đức Chúa Trời xây và các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ là những người làm công trong nhà của Đức Chúa Trời sẽ thi hành chức vụ trồng và giữ vườn cùng dạy người ta làm theo nữa.

1 Cô-rinh-tô 3:6-23: Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn lên. Vậy, người trồng kẻ tưới, đều không ra gì, song Đức Chúa Trời là Đấng làm cho lớn lên. Người trồng, kẻ tưới, đều bằng nhau; ai nấy sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã làm. Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ. Chớ ai tự dối mình: nếu có ai trong vòng anh em tưởng mình khôn ngoan theo cách đời này, hãy trở nên dại dột, để được nên khôn ngoan; vì sự khôn ngoan đời này trước mặt Đức Chúa Trời là sự dại dột. Như có chép rằng: Ấy là Chúa bắt những kẻ khôn ngoan trong mưu kế họ. Lại rằng: Chúa thông biết ý tưởng của người khôn ngoan; Ngài biết ý tưởng họ đều là vô ích. Vậy, chớ ai khoe mình về

loài người, vì mọi sự đều thuộc về anh em: hoặc Phao-lô, hoặc A-bô-lô, hoặc Sê-pha, hoặc thế gian, hoặc sự sống, hoặc sự chết, hoặc những sự bây giờ, hoặc những sự hầu đến. Hết thảy mọi sự đều thuộc về anh em, anh em thuộc về Đấng Christ, Đấng Christ thuộc về Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời là sự yêu thương và Ngài đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ cho loài người để cứu chuộc chúng ta lại cho Ngài, nhưng mỗi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình là phải hạ mình xuống trước quyền phép và sự vinh hiển của Đức Chúa Trời để đón nhận Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, như tiếp nhận một đặc ân mà chính mình đã không xứng đáng để nhận được điều ấy, nhưng là sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời mà chúng ta được nhận lãnh

Ê-phê-sô 2:1-10: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời nầy, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thịnh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cơ lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo.

Gia-cơ 1:16-27: Hỡi anh em yêu dấu, chớ tự dối mình: mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào. Ấy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng lời chân thật sanh chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của những vật Ngài dựng nên. Hỡi anh em yêu dấu, anh em biết điều đó: người nào cũng phải mau nghe mà chậm nói, chậm giận; vì cơn giận của người ta không làm nên sự công bình của Đức Chúa Trời. Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy lời đã trồng trong anh em, là lời cứu được linh hồn của anh em. Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do, lại bèn lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình vâng lời. Nhược bằng có ai tưởng mình là tin đạo, mà không cầm giữ lưỡi mình, nhưng lại lừa dối lòng mình, thì sự tin đạo của người hạng ấy là vô ích. Sự tin đạo thanh sạch không vết, trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, là thăm viếng kẻ mồ côi, người góa bụa trong cơn khốn khó của họ, và giữ lấy mình cho khỏi sự ô uế của thế gian.

Ma-ri (ở Bê-tha-ni) đã mang chiếc bình bằng đá quý *“alabaster”* đựng đầy dầu thơm quý giá đến nơi Chúa Jêsus đang ngồi ăn trong nhà của người phụng, tên là Si-môn và người đã đổ dầu thơm của mình lên đầu Chúa Jêsus, hành động này khiến các môn đồ của Chúa Jêsus ngỡ ngàng, vì họ đã theo Chúa như một bản năng tự nhiên của loài người xác thịt, mà không nhận biết sự cảm động của Đức Thánh-Linh đã khiến Ma-ri làm công việc này. Chiếc bình bằng đá quý của Ma-ri là hình bóng về chính tấm lòng của Ma-ri, đã được chữa lành và được phục hồi thân phận thật của mình bằng quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ, nhờ đó mà Ma-ri nhận biết Đức Chúa Jêsus chính là Đấng Christ và người đã nhận ra rằng, ngoài Đấng Christ ra, mọi sự mà người ta sở hữu cho xác thịt mình sẽ trở nên vô nghĩa.

Ma-ri đã thấy quyền phép của Đức Chúa Jêsus khiến cho anh mình là La-xa-rơ sống lại và chính người đã được nghe Chúa Jêsus phán rằng: **“Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?”** và **“Ta há chẳng từng nói với người rằng nếu người tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao?”** (Giăng 11:25-26 & 40)

Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về ý nghĩa của việc mà Ma-ri đã làm cho Ngài, đó là: **Người đổ dầu thơm trên mình ta là để sửa soạn chôn xác ta đó.** Quả thật, ta nói cùng các người, khắp cả thế gian, hễ nơi nào Tin Lành nầy được giảng ra, thì cũng thuật lại việc người ấy đã làm để nhớ đến người.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹³Verily^{G281} I say^{G3004} unto you, Wheresoever^{G3699-G1437} this^{G5124} gospel^{G2098} shall be preached^{G2784} in the whole^{G3650} world^{G2889}, there shall also^{G2532} this^{G3778}, that this^{G3778} woman hath done^{G4160}, be told^{G2980} for a memorial^{G3422} of her.

Chữ **việc người ấy đã làm** đó là chữ ΠΟΙΕΩ - poieo, số 4160 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chấp nhận, chịu đựng, đồng ý với, bám chặt lấy, vâng giữ lấy, làm theo không chậm trễ, thực hành, làm cho ứng nghiệm, làm lợi ra, đi theo, làm sáng ra, tuân theo, tôn trọng, nhận lấy, sử dụng, tôn cao, bày tỏ ra, trông cậy.*

Chữ để nhớ chép trong câu 13 này, đó là chữ ΜΝΗΜΟΣΥΝΟΝ - mnemosunon, số 3422 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự nhắc cho nhớ, thực hiện sự ghi nhớ, tập hợp lại thông tin cần nhớ, sự tuyên dương, làm cho nhớ luôn luôn, làm cho lưu tâm đến.*

Quyền phép trong Lời dạy của Đức Chúa Jêsus Christ đã chữa lành tấm lòng cay đắng của Ma-ri, ứng nghiệm Lời Chúa chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 5 rằng: *“Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu.”*

Tấm lòng cứng như đá với những sự cay đắng bởi sự rửa sạch từ tội lỗi của tổ phụ truyền lại đồn lữ trong lòng người ta sẽ được khai phá bằng tình yêu của Đức Chúa Trời và tình yêu của Đức Chúa Trời ban cho loài người chúng ta đó chính là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus Christ là Lời của Đức Chúa Trời.

Nếu bạn là người tin Chúa, bạn phải nhận biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, chính sự kính sợ Đức Chúa Trời ở trong bạn sẽ tạo điều kiện để Đức Thánh-Linh ghi tạc Lời của Ngài vào trong lòng và trong trí bạn. Nếu bạn yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, bạn phải nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà chúc phước cho Lời của Đức Chúa Trời bằng thái độ tôn quý, trân trọng, yêu mến Lời Đức Chúa Trời, như Ma-ri đã làm cho Đức Chúa Jêsus, bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho bạn biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và chỉ khi nào Lời của Đức Chúa Trời đã được ghi vào trong lòng và trong trí của bạn, thì bấy giờ quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời mới có thể sanh bông trái của Nước Đức Chúa Trời ra trong bạn và nhờ quyền phép đó mà tâm linh bạn được sự sống lại, khiến bạn trở nên kẻ được đồng kế tự với Đấng Christ và được đồng cai trị với Ngài trong Nước Đức Chúa Trời.

Nhã-ca 4:1-16: **Hỡi bạn tình ta, nầy mình đẹp dễ thay, mình đẹp dễ thay! Mắt mình trong lúp giống như mắt bò cạp; Tóc mình khác nào bầy dê nằm nơi triền núi Ga-la-át. Răng mình như thể bầy chiên mới hốt lông, từ ao tắm rửa đi lên, thấy đều sanh đôi, không một con nào son sẻ. Môi mình tợ sợi chỉ hồng, miệng mình có duyên thay; Má mình trong lúp tợ như nửa quả lựu. Cổ mình như tháp Đa-vít, xây cất để treo binh khí; Ngàn cái khiên treo tại đó, là các cái khiên của tay anh hùng. Hai nương long mình như cặp con sanh đôi của hoàng dương, thả ăn giữa đám hoa huệ. Ta sẽ đi lên núi một được, đến đồi nhũ hương, ở cho đến khi hừng đông ló ra, và bóng tối tan đi. Hỡi bạn ta, mình vốn xinh đẹp mọi bề, Nơi mình chẳng có tí vết gì cả. Hỡi tân phụ ta, hãy cùng ta đến từ Li-ban, hãy cùng ta đến từ Li-ban; Khá nhìn xem từ chót A-ma-na, từ đỉnh Sa-nia và Hết-môn, từ hang sư tử, từ núi con beo. Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, mình đã cướp lấy lòng ta, vì một cái liếc mắt, vì một vòng trân châu nơi cổ mình, mình đã cướp lấy lòng ta. Hỡi em gái ta, tân phụ ta ơi, ái tình mình đẹp là dường nào! ái tình mình ngon hơn rượu, và mùi thơm của dầu mình tốt hơn các thức hương! Hỡi tân phụ ta, môi mình nhỏ mật ong xuống, dưới lưỡi mình có mật ong và sữa; Hơi thơm của quần áo mình như hơi thơm của Li-ban. Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, là nguồn nước khóa lại, là suối niềm phong. Đám cây mình là vườn địa đàng, có thạch lựu và trái ngon, hoa phụng tiên và cây cam tòng. Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế, cùng mọi thức cây có mùi thơm, một được, lữ hội với các hương liệu có danh. Mình là mạch nước trong vườn, là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban! Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy, hỡi gió nam, hãy thổi đến; Hãy thổi trong vườn tôi, hầu cho các mùi thơm nó bay ra! Nguyện lương nhân tôi vào trong vườn người, và ăn các trái ngon ngọt của người!**